

BỘ NỘI VỤ
BAN THI ĐUA – KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG

CHUYÊN ĐỀ

MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ
LUẬT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2022
VÀ NGHỊ ĐỊNH 28/2024/NĐ-CP NGÀY 06/3/2024

Báo cáo viên: NGUYỄN ĐỨC NHUẬN,
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG III, BAN TĐKT TRUNG ƯƠNG

Điện thoại: 0919.556.333

LUẬT THI ĐUA –
KHEN THƯỞNG
(NĂM 2003)

LUẬT THI ĐUA –
KHEN THƯỞNG
(NĂM 2005)
*(Sửa đổi, bổ sung 01 Điều:
Tỉnh, thành phố Anh hùng)*

LUẬT THI ĐUA –
KHEN THƯỞNG
(NĂM 2022)

LUẬT THI ĐUA –
KHEN THƯỞNG (NĂM 2013)
*(Sửa đổi, bổ sung 47 Điều
và bổ sung 1 Điều)*

NGHỊ ĐỊNH
98/2023

ND 65
(2014)

ND 91
(2017)

TT 07
(2014)

TT 12
(2019)

TT 05
(2020)

SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT

1. Cơ sở chính trị

- Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị.
- Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.
- Các Thông báo Kết luận của Ban Bí thư

2. Cơ sở thực tiễn

Căn cứ trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế sau 17 năm thi hành Luật thi đua, khen thưởng

**Kết
quả
đạt
được**

Kế thừa và phát huy truyền thống thi đua yêu nước; động viên, giáo dục, nêu gương trong các tầng lớp nhân dân

Là cơ sở pháp lý để hoàn chỉnh hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về TĐKT

Là cơ sở pháp lý quan trọng để quản lý thi đua, khen thưởng bằng pháp luật

Quy định rõ đối tượng, nguyên tắc, phạm vi hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền, tạo sự thống nhất trong thực hiện

**Tồn
tại,
hạn
chế**

Chưa quy định đầy đủ một số vấn đề về thi đua

Chưa bao quát hết các đối tượng khen thưởng; một số tiêu chuẩn khen thưởng chưa rõ ràng, chưa định lượng

Chưa mở rộng thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phù hợp ở các cấp, các ngành

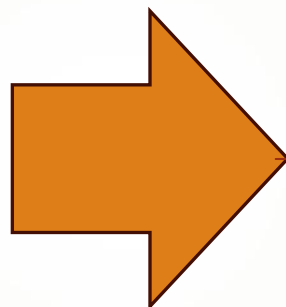
Việc đề nghị khen thưởng cấp nhà nước nhiều tầng nấc, thủ tục hành chính nặng nề

Luật TĐKT mới 96 điều (1 điều mới, còn lại 95 điều trong đó sửa đổi bổ sung 88 điều, 7 điều giữ nguyên)





LUẬT THI
ĐUA, KHEN
THƯỞNG
NĂM 2022





Giao
Chính
phủ quy
định 33
Điều

Giao bộ,
ban,
ngành,
tỉnh quy
định 14
Điều

NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT TĐKT

1. Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh hơn trong công tác thi đua, khen thưởng
2. Thể hiện rõ nguyên tắc: Thành tích đến đâu, khen đến đó
3. Đưa phong trào thi đua thực sự thiết thực, hướng về cơ sở, hạn chế tính hình thức trong thi đua
4. Chú trọng khen thưởng tập thể ở cơ sở, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang
5. Giải quyết vướng mắc trong khen thưởng ở khu vực ngoài nhà nước và kinh tế tư nhân

- 
- 
6. Giải quyết căn bản những vướng mắc trong tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng
 7. Mở rộng đối tượng khen thưởng người nước ngoài có nhiều đóng góp cho đất nước Việt Nam
 8. Bổ sung hình thức khen thưởng kháng chiến “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”
 9. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý công tác thi đua, khen thưởng

Nội dung 1: THỰC HIỆN PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN RÕ HƠN TRONG THI ĐUA. KHEN THƯỞNG

Phân cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh quy định cụ thể một số nội dung được giao trong Luật phù hợp với vùng miền, ngành nghề lĩnh vực

Bổ sung quy định thẩm quyền công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”, “CSTD cơ sở”, “Tập thể Lao động tiên tiến”

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị **phát hiện** cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức tham mưu giúp việc về TĐKT **có trách nhiệm phát hiện** cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc để đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng

Nội dung 2: THỂ HIỆN RÕ NGUYÊN TẮC THÀNH TÍCH ĐẾN ĐÂU KHEN THƯỞNG ĐẾN ĐÂY

1. Bổ sung mục tiêu khen thưởng



“Mục tiêu của khen thưởng nhằm khuyến khích, động viên cá nhân, tập thể, hộ gia đình hăng hái thi đua; ghi nhận công lao, thành tích của cá nhân, tập thể, hộ gia đình trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”

2. Bổ sung Nguyên tắc khen thưởng



<http://es-glocal.com/>

- “Thành tích đến đâu khen thưởng đến đó” (Điểm c khoản 2 Điều 5).

- “Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh; cá nhân, tập thể công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn” (Điểm d khoản 2 Điều 5).


3. Bổ sung loại hình khen thưởng (sắp xếp lại và sửa đổi tên 2 loại hình)

Sửa loại hình:



- “*Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được*” thành “*Khen thưởng theo công trạng*” - là khen thưởng cho cá nhân, tập thể thường xuyên có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;
- “*Khen thưởng theo đợt (hoặc chuyên đề)*” thành “*Khen thưởng phong trào thi đua*”.

6 loại
hình
khen
thưởng



```
graph LR; A[6 loại hình khen thưởng] --> B(Khen thưởng theo công trạng); A --> C(Khen thưởng đột xuất); A --> D(Khen thưởng phong trào thi đua); A --> E(Khen thưởng quá trình cống hiến); A --> F(Khen thưởng theo niên hạn); A --> G(Khen thưởng đối ngoại);
```

Khen thưởng theo công trạng

Khen thưởng đột xuất

Khen thưởng phong trào thi đua

Khen thưởng quá trình cống hiến

Khen thưởng theo niên hạn

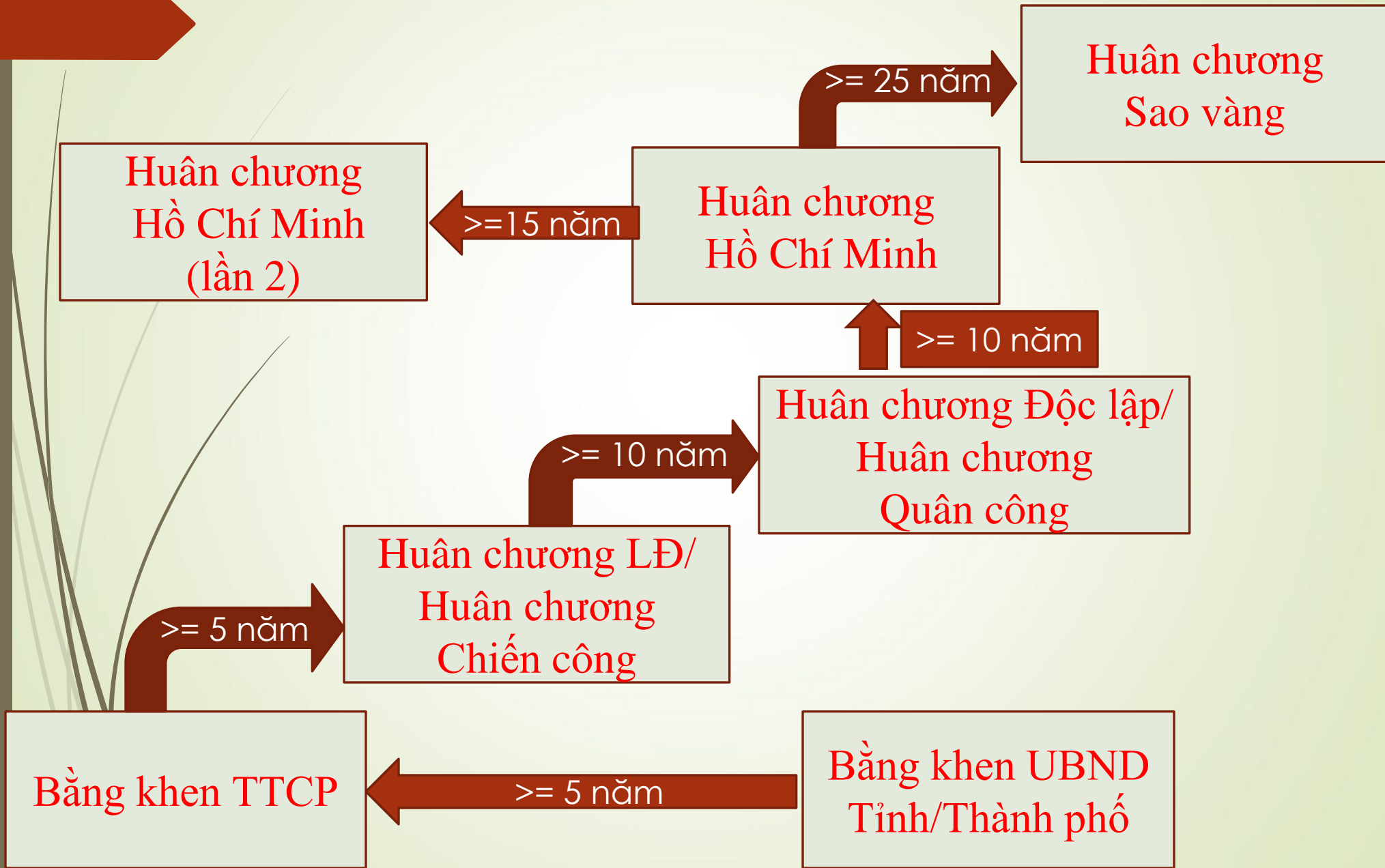
Khen thưởng đối ngoại

4. Các hình thức khen thưởng

- Huân chương
- Huy chương
- Danh hiệu vinh dự Nhà nước
- Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước
- Kỷ niệm chương (*Bỏ hình thức Huy hiệu*)
- Bằng khen
- Giấy khen



THỜI GIAN XÉT TẶNG KHEN THƯỞNG



ĐIỂM MỚI:

- Nếu tập thể đã được tặng “Huân chương Hồ Chí Minh”, 15 năm tiếp theo nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì được tặng Huân chương Hồ Chí Minh lần tiếp theo (*thay cho “lần thứ 2”*)
- Đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng hàng năm (*thay cho 5 năm 1 lần*)

Huân chương Sao Vàng



- Là Huân chương cao quý nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Đối với tập thể: **Đối tượng là các Bộ, ngành, tỉnh, quân khu, quân đoàn, tổng cục và tương đương**
- Đối với cá nhân: Có công lao to lớn, đặc biệt xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc hoặc có công lao to lớn, đặc biệt xuất sắc đối với đất nước ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội...

Huân chương Hồ Chí Minh



- Đối với tập thể: **Đối tượng là các Bộ, ngành, tỉnh, quân khu, quân đoàn, tổng cục và tương đương**
- Đối với cá nhân: **Đề tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có công lao to lớn hoặc có nhiều thành tích xuất sắc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh**

HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP

- Bổ sung nội dung: “Huân chương Độc lập” để tặng cho Bộ, ban, ngành, tỉnh, cơ quan của Quốc hội có đủ điều kiện, tiêu chuẩn *“nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập năm tròn”* (Khoản 2 các Điều 36, 37, 38).
- Bổ sung tiêu chuẩn *“hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”* (Điểm a khoản 3 các Điều 36, 37, 38).



Quy định

Huân chương Lao động (đối với tập thể)

Hạng Nhất

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng, nêu gương toàn quốc.

b) Đã được HCLĐ hạng Nhì và sau đó có liên tục từ **05 năm trở lên** đến thời điểm đề nghị được công nhận HTXS NV hoặc đạt danh hiệu **Tập thể lao động xuất sắc** trong thời gian đó có 02 Cờ CP hoặc 01 Cờ CP + 02 Cờ cấp Bộ, cấp tỉnh hoặc 04 Cờ cấp Bộ, cấp tỉnh.
Tập thể không thuộc đối tượng tặng Cờ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh trong thời gian đó có 04 BK cấp bộ, cấp tỉnh

Hạng Nhì

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng, nêu trong toàn tỉnh, bộ, ngành.

b) Đã được HCLĐ hạng Ba và sau đó có liên tục từ **05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận HTXS NV** hoặc đạt danh hiệu **Tập thể lao động xuất sắc trong thời gian đó có 01 Cờ CP + 01 Cờ cấp Bộ, cấp tỉnh hoặc 03 Cờ cấp Bộ, cấp tỉnh. Tập thể không thuộc đối tượng tặng Cờ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh trong thời gian đó có 03 BK cấp bộ, cấp tỉnh**

Hạng Ba

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng, nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh

b) Có quá trình xây dựng phát triển từ 10 năm trở lên, đã được Bằng khen TTgCP và sau đó có liên tục từ **05 năm trở lên** đến thời điểm đề nghị được công nhận HTXS NV hoặc đạt danh hiệu **Tập thể lao động xuất sắc** trong thời gian đó có 01 Cờ CP hoặc 02 Cờ cấp Bộ, cấp tỉnh hoặc 01 Cờ cấp Bộ, cấp tỉnh và 01 BK cấp bộ, cấp tỉnh. TT không thuộc đối tượng tặng Cờ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh trong thời gian đó có 03 BK cấp bộ, cấp tỉnh



Quy định

Huân chương Lao động (đối với tập thể)



Hạng Nhất

c. Có nhiều đóng góp lớn vào sự phát triển KTXH của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng KHKT.

d. Có thành tích đặc biệt xuất sắc, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động.

Hạng Nhì

c. Có nhiều đóng góp lớn vào sự phát triển KTXH của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng KHKT.

d. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động.

Hạng Ba

c. Có nhiều đóng góp vào sự phát triển KTXH của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng KHKT.

d. Có thành tích xuất sắc, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do bộ, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 05 năm trở lên.

đ. Có thành tích xuất sắc trong **phục vụ nhiệm vụ chính trị** của Đảng, NN

Quy định

Huân chương Lao động (đối với cá nhân)

Hạng Nhất

Hạng Nhì

Hạng Ba



Tặng cho cá nhân đã được tặng thưởng HCLĐ II và sau đó liên tục 5 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận HT tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ **3 năm trở lên HT xuất sắc** nhiệm vụ và có **2 lần** đạt danh hiệu **Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh**

Tặng cho cá nhân đã được tặng thưởng HCLĐ III và sau đó liên tục 5 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận HT tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ **2 năm trở lên HT xuất sắc** nhiệm vụ và có **1 lần** đạt danh hiệu **Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh**

Tặng cho cá nhân đã được tặng thưởng BK của Thủ tướng Chính phủ và sau đó liên tục 5 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận HTT nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ **1 năm trở lên HT xuất sắc** nhiệm vụ và có **3 lần** được tặng danh hiệu **“Chiến sĩ thi đua cơ sở”**

Bằng khen của TTgCP để tặng/truy tặng cho cá nhân đạt 1 trong các tiêu chuẩn



1

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong Phong trào thi đua

2

- Đã được tặng BK cấp bộ, cấp tỉnh và có liên tục từ 5 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đạt HTTNV + 3 lần CSTĐ cơ sở

3

- Lập được nhiều thành tích/thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong cấp bộ, cấp tỉnh hoặc đạt giải thưởng khu vực

4

- Có đóng góp vào sự phát triển KTXH của đất nước, ứng dụng tiên bộ KHKT, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo

- **Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh** tặng (truy tặng) cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn:
 - Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do bộ, ban, ngành, tỉnh phát động;
 - Lập nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất phạm vi ảnh hưởng ở 1 trong các lĩnh vực thuộc Bộ, ban, ngành, tỉnh;
 - Có đóng góp vào sự phát triển KTXH, ứng dụng tiến bộ KHKT, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;
 - Có 2 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc liên tục 2 năm trở lên Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 2 sáng kiến được công nhận, áp dụng hiệu quả trong p/vi cơ sở hoặc có 2 đề tài KH, đề án KH, công trình KH-CN được nghiệm thu, áp dụng hiệu quả trong p/vi cơ sở;
 - CN, ND, người lao động lập được nhiều TT trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp



- **Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh theo quy định tại điểm d, khoản, Điều 74 của Luật TĐKT năm 2022:**

Có 2 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc liên tục 2 năm trở lên Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 2 sáng kiến được công nhận, áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 2 đề tài KH, đề án KH, công trình KH&CN được nghiệm thu, áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở:

1. CSTĐ cơ sở xét theo tiêu chuẩn Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì phải có 2 sáng kiến/đề tài KH, đề án KH, công trình KH&CN được nghiệm thu, áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở mới đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

(CSTĐ cơ sở = Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ + 2 sáng kiến)

2. CSTĐ cơ sở xét theo tiêu chuẩn Hoàn thành tốt nhiệm vụ và có sáng kiến hoặc đề tài KH, đề án KH, công trình KH&CN được nghiệm thu, áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở thì ngoài 2 sáng kiến/đề tài NCKH đã được xét tặng danh hiệu CSTĐ cơ sở cần có thêm 2 sáng kiến nữa mới đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

(CSTĐ cơ sở = Hoàn thành tốt nhiệm vụ + 4 sáng kiến)



Nội dung 3: ĐƯA PTTĐ THỰC SỰ THIẾT THỰC, HƯỚNG VỀ CƠ SỞ, HẠN CHẾ HÌNH THỨC



1. Căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua

Bỏ quy định đăng ký thi đua là căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua (*Điều 7*). Chỉ quy định căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua:

- Phong trào thi đua
- Thành tích thi đua
- Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

2. Bổ sung hình thức thi đua và phạm vi tổ chức thi đua

Sửa hình thức “*Thi đua theo đợt*” thành “*Thi đua theo chuyên đề*” (Điểm b khoản 1 Điều 16)

- Thi đua thường xuyên
- Thi đua chuyên đề

Quy định về phạm vi tổ chức thi đua




Toàn quốc


Bộ, ban, ngành, đoàn thể, địa phương

** Cụm khối thi đua do Hội đồng TĐKT các cấp tổ chức*

Cơ quan, tổ chức, đơn vị



**3. Sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn xét tặng
một số danh hiệu thi đua**
*(Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp tỉnh,
Chiến sĩ thi đua các cấp)*



Chiến sĩ thi đua cơ sở

Điều 23, Luật TĐKT năm 2022

Hội đồng TĐKT cấp trình KT: 80%
Khoản 7, Điều 30, NĐ 98

Đạt tiêu chuẩn
“Lao động tiên tiến”/
“Chiến sĩ tiên tiến”

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ **hoặc**
có sáng kiến, đề tài KH, đề án KH, công
trình KH&CN **hoặc** mưu trí, sáng tạo trong
chiến đấu, phục vụ chiến đấu

Hiệu quả áp dụng

Khả năng nhân rộng,
phạm vi ảnh hưởng

HĐ sáng kiến, HĐ khoa học các cấp xét sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để người đứng đầu cơ quan, đơn vị công nhận hiệu quả áp dụng, **khả năng nhân rộng của sáng kiến;** hiệu quả áp dụng và **phạm vi ảnh hưởng** của đề tài, đề án KH, công trình KH&CN (Có văn bản xác nhận - Mẫu 11)

Bổ sung tiêu chuẩn tặng Cờ Thi đua của bộ, ban, ngành, tỉnh

Dẫn đầu phong trào
thi đua cụm, khối
do bộ, ban, ngành,
tỉnh tổ chức

*Tập thể dẫn đầu
phong trào thi đua
theo chuyên đề do
tỉnh phát động có
thời gian thực hiện
từ 03 năm trở lên
khi tổng kết phong
trào.” (Luật TĐKT
2022)*

Bổ sung tiêu chuẩn Cờ thi đua của Chính phủ

Tập thể tiêu biểu
xuất sắc trong số
các tập thể dẫn
đầu cụm, khối thi
đua do bộ, ban,
ngành, tỉnh tổ
chức

Tập thể dẫn đầu
cụm, khối do Hội
đồng TĐKT TW tổ
chức (bổ sung Luật
TĐKT 2022)

Tập thể khi tham
gia các phong trào
thi đua theo chuyên
đề do Thủ tướng
Chính phủ phát
động từ 5 năm trở
lên (Luật TĐKT
2022)

4. BỔ sung danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (Điều 29)

- a) Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao;
- b) Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển;
- c) Đời sống văn hoá, tinh thần lành mạnh, phong phú;
- d) Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp;
- đ) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.



Nội dung 4:

**CHÚ TRỌNG KHEN THƯỞNG TẬP
THỂ Ở CƠ SỞ, CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN,
NGƯỜI LAO ĐỘNG TRỰC TIẾP** (*QUY ĐỊNH RIÊNG
TIÊU CHUẨN TẶNG BẰNG KHEN, HUÂN CHƯƠNG
LAO ĐỘNG ĐỐI VỚI CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN*)

HCLĐ I

- Công nhân có **3 sáng kiến** mang lại lợi ích, giá trị cao, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ

- Nông dân có **3 sáng kiến áp dụng hiệu quả** hay có **mô hình sản xuất hiệu quả, ổn định 5 năm trở lên**, giúp đỡ nhiều hộ nông dân phát triển sản xuất, tạo việc làm cho nhiều lao động

HCLĐ II

- Công nhân có **2 sáng kiến** mang lại lợi ích, giá trị cao, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ

- Nông dân có **2 sáng kiến áp dụng hiệu quả** hay có **mô hình sản xuất hiệu quả, ổn định 4 năm trở lên**, giúp đỡ nhiều hộ nông dân phát triển sản xuất, tạo việc làm cho người lao động

HCLĐ III

- Công nhân có **sáng kiến hiệu quả**, có đóng góp trong đào tạo bồi dưỡng giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ

Nông dân có **sáng kiến áp dụng hiệu quả** hay có **mô hình sản xuất hiệu quả, ổn định 3 năm trở lên**, giúp đỡ nhiều hộ nông dân phát triển sản xuất, tạo việc làm cho người lao động



Bảng
khen
của
TTgCP

Lập nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực, ngành, nghề

Công nhân có sáng kiến mang lại giá trị cao, phạm vi ảnh hưởng cấp huyện, có đóng góp trong giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao tay nghề.

Nông dân có mô hình sản xuất hiệu quả, ổn định từ 02 năm trở lên, có phạm vi ảnh hưởng trong cấp huyện, giúp đỡ hộ nông dân khác phát triển kinh tế, tạo việc làm cho người lao động



Nội dung 5

**GIẢI QUYẾT CĂN BẢN VƯỚNG MẮC
TRONG KHEN THƯỞNG Ở KHU VỰC
NGOÀI NHÀ NƯỚC VÀ KINH TẾ TƯ NHÂN**





1. Quy định cụ thể **đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng** đối với **doanh nhân**, trí thức, nhà KH;

2. Bổ sung nguyên tắc xét tôn vinh và trao giải thưởng cho **doanh nhân, doanh nghiệp**:

➔ Việc xét tặng, công bố danh hiệu giải thưởng được tổ chức công khai, trên cơ sở tự nguyện;

➔ Mỗi cơ quan, tổ chức chỉ tổ chức tối đa **2 giải thưởng/danh hiệu** có phạm vi toàn quốc;

Nội dung 6: GIẢI QUYẾT CƠ BẢN VƯỚNG MẮC TRONG TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Quy định xét tặng HCSV, HC HCM **đổi** với **“hệ lực lượng”** trong công an nhân dân => Bộ Công an không còn cấp Tổng cục, chỉ có **“hệ lực lượng”** tương đương Tổng cục

Sửa đổi tiêu chuẩn khen cho công nhân, nông dân có **sáng kiến**, mô hình sản xuất hiệu quả thay thế tiêu chuẩn **“phát minh, sáng chế”**

Bổ sung quy định lấy danh hiệu thi đua làm tiêu chuẩn xét khen thưởng công trạng: Cá nhân (*CSTĐCS, CSTĐ cấp bộ, tỉnh thay “sáng kiến”*); Tập thể (*TTLĐSX, Đơn vị quyết thắng*)

Bổ sung tiêu chuẩn **tặng HCLĐ III** cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong PTTĐ do cấp bộ, tỉnh phát động từ 5 năm trở lên

Nội dung 7: MỞ RỘNG ĐỐI TƯỢNG KHEN THƯỞNG NGƯỜI NƯỚC NGOÀI, NGƯỜI VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI

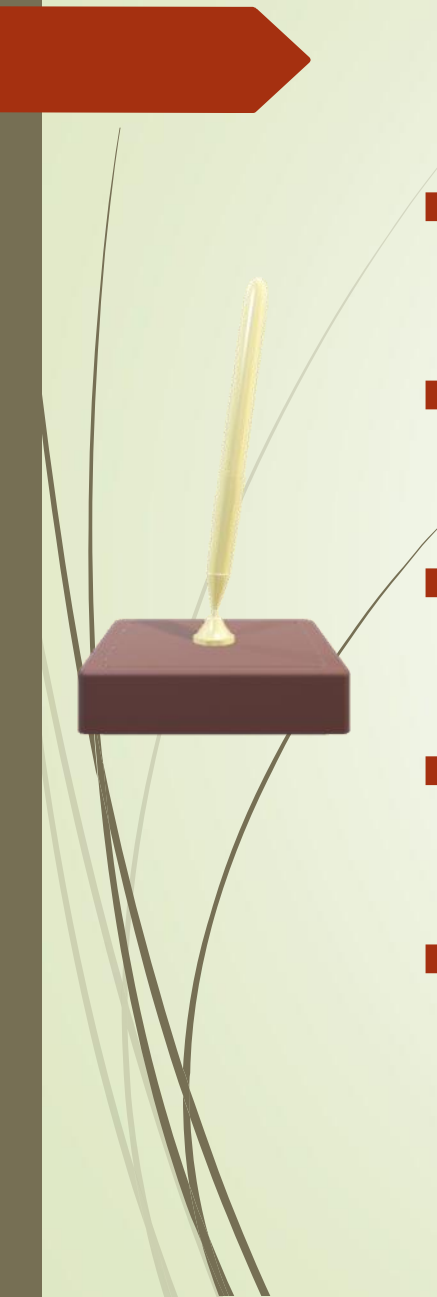
- Bổ sung đối tượng khen thưởng là cá nhân người nước ngoài đối với **Huân chương Hồ Chí Minh** (Điều 35);
- Cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân, tập thể người nước ngoài đối với **Huân chương Độc lập các hạng** (Điều 36, 37 và 38), Huân chương Lao động các hạng.
- Quy định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn tặng **Huy chương Hữu nghị**
- **Bổ sung tiêu chuẩn tặng Bằng khen của TTgCP cho tập thể, cá nhân người nước ngoài, tập thể, cá nhân người VN định cư ở nước ngoài**

Nội dung 8: THỰC HIỆN CẢI CÁCH TTHC, ỨNG DỤNG CNTT

- Quy định giảm số lượng hồ sơ khen thưởng Nhà nước chỉ còn **01 bộ (bản chính)**, gửi về cơ quan chuyên trách về TĐKT ở Trung ương để thẩm định.
- Bổ sung quy định “**ứng dụng công nghệ thông tin**” trong công tác thi đua, khen thưởng và trong hệ thống thi đua, khen thưởng” là một nội dung quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.
- Bổ sung quy định về **hồ sơ, thủ tục khen thưởng theo thủ tục đơn giản**



HỒ SƠ THỦ TỤC KHEN THƯỞNG ĐƠN GIẢN

- 
- Khen thưởng phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước;
 - Cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất;
 - Khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phát hiện;
 - Khen thưởng công hiến, khen thưởng niên hạn, khen thưởng đối ngoại;
 - Khen thưởng thành tích có nội dung bí mật nhà nước.

Nội dung 9: BỔ SUNG HÌNH THỨC HUY CHƯƠNG “THANH NIÊN XUNG PHONG VẺ VANG”

1. Đối tượng, tiêu chuẩn

- Hoàn thành nhiệm vụ, trung thành với cách mạng, có thời gian tại ngũ từ 2 năm (24 tháng) trở lên.

- **Thanh niên xung phong hy sinh** trong khi làm nhiệm vụ trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc đã được công nhận liệt sĩ thì được truy tặng “Huy chương thanh niên xung phong vẻ vang”



2. Mốc thời gian tính khen thưởng

a. Kháng chiến chống thực dân Pháp (15/7/1950 - 20/7/1954);

b. Kháng chiến chống đế quốc Mỹ (21/7/1954 – 30/4/1975);

c. Thời kỳ bảo vệ Tổ quốc:

- Chiến tranh biên giới Tây Nam (5/1975 – 07/01/1979);

- Chiến tranh biên giới phía Bắc (02/1979 – 31/12/1988);





- Làm nhiệm vụ giúp nước bạn Lào từ tháng 5/1975 – 31/12/1988;
- Làm nhiệm vụ quốc tế ở nước bạn Campuchia từ tháng 1/1979 đến 31/12/1989;
- Truy quét Ful-rô từ tháng 5/1975 đến tháng 12/1992

3. Nguyên tắc xét khen

a. TNXP được xét tặng/truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” 1 lần;

b. Được cộng dồn thời gian tham gia công tác trong các mốc thời gian quy định tại Điều 5 Nghị định 28 để xét khen;

c. Không xét tặng/truy tặng đối với các t/h: Bị kết tội bằng bản án, QĐ của tòa án về một trong các tội xâm phạm ANQG/tội khác bị áp dụng phạt tù/chống phá chế độ/đào ngũ, phản bội/chiêu hồi bị chấm dứt hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng



4. Hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ

1. Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kèm theo danh sách đề nghị;
2. Biên bản họp xét duyệt của Hội đồng TĐKT cấp tỉnh (*thành phần có đại diện Hội (Ban Liên lạc) Cựu TNXP cùng cấp*);
3. Hồ sơ đề nghị của Thanh niên xung phong (*Bản khai cá nhân; Các giấy tờ đầy đủ pháp lý minh chứng là Thanh niên xung phong theo điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị định 28; trường hợp là liệt sĩ phải có bản sao Bằng Tổ quốc ghi công hoặc giấy tờ xác nhận là liệt sĩ của cấp có thẩm quyền*)



5. Một số nội dung lưu ý khác

1. T/h không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, sau 5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ, cơ quan các cấp t/b (văn bản) trả lại hồ sơ;
2. T/h thành tích, hồ sơ chưa rõ ràng, có đơn khiếu nại, tố cáo thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ tổ chức xác minh làm rõ;
3. Thời gian thực hiện trình tự xét khen và thẩm định hồ sơ tại:
 - UBND cấp xã: 15 ngày
 - UBND cấp huyện: 10 ngày
 - UBND cấp tỉnh: 15 ngày
 - Bộ Nội vụ: 20 ngày



Mẫu số 01: Mẫu Huy chương

MẪU THIẾT KẾ Tỷ lệ 1/1



Mẫu số 02: Mẫu Bằng Huy chương





Trân trọng cảm ơn././.